|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH TỈNH THANH HÓA****------------------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****-----------------------** |
| Số: 03/2022/QĐST-VDS | *Như Thanh, ngày 20 tháng 12 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Lê Đình Huy

*Thư ký phiên họp:*Bà Nguyễn Thị Nhung -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Thanh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp:*Bà Bùi Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 63/2022/TLST-VDS ngày 19 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2022/QĐST-VDS ngày 14 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Cao Văn L - Sinh năm 1969 Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

* Chị Cao Thị L - Sinh năm 1972

Nơi cư trú cuối cùng: khu phố V 2, thị trấn B, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa (trước là xóm V, xã H, huyện N cũ, tỉnh Thanh Hóa)

Vắng mặt

* Ông Cao Văn S - Sinh năm 1959

Trú tại: Khu phố H, thị trấn B, huyện Như Thanh - Thanh Hóa. Vắng mặt

* Bà Cao Thị K -sinh năm 1961

Trú tại: Khu phố 3, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

-Anh Đồng Cao Đ - Sinh năm 1985 (con bà Cao Thị B - đã chết)

Trú tại: thôn T, xã T, huyện N2 - Thanh Hóa Vắng mặt

* Bà Cao Thị N - Sinh năm 1964

Trú tại: 161/15, đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

-Bà Cao Thị T - Sinh năm 1966

Trú tại: Khu phố 3, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

-Bà Cao Thị S - Sinh năm 1970

Trú tại: 109/18/109 - M, Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

*Người đại diện hợp pháp của ông S, bà K, anh Đ, bà S, bà T, bà N:* ông Cao Văn L (người yêu cầu)

Có mặt

-Anh Cao Văn S - Sinh năm 1974

Trú tại: Khu phố V 2, thị trấn B, huyện Như Thanh - Thanh Hóa. Vắng mặt

-Anh Cao Văn D - Sinh năm 1976

Trú tại: Khu phố V 2, thị trấn B, huyện Như Thanh - Thanh Hóa. Có mặt

*Người đại diện hợp pháp của anh S:* Anh Cao Văn D, sinh năm 1976 Trú tại: Khu phố V 2, thị trấn B, huyện Như Thanh - Thanh Hóa.

Có mặt

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 19/7/2022* và các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là anh Cao Văn L trình bày:

Bố mẹ ông là cụ Cao Văn Y và cụ Đậu Thị T kết hôn với nhau và sinh sống tại xóm V, xã H, huyện N cũ, tỉnh Thanh Hóa, nay là khu phố V 2, thị trấn B, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa và sinh được 10 người con chung gồm Cao Văn S, Cao Thị K, Cao Thị B, Cao Thị N, Cao Thị T, Cao Văn L, Cao Thị S, Cao Thị L, Cao Văn S và Cao Văn D. Nay bố mẹ ông đều đã chết và không để lại di chúc, anh chị em trong gia đình ông muốn chia thừa kế các di sản mà bố mẹ ông đã để lại. Nhưng em gái ông là Cao Thị L, sinh năm 1972 đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 1988 và biệt tích cho đến nay, ông và gia đình đã dùng mọi biện pháp để tìm kiếm nhưng không ai biết tin tức gì về chị L hiện nay làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Vì vậy, gia đình ông không thể thực hiện được việc chia thừa kế theo pháp luật. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình, ông làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố chị Cao Thị L mất tích. Ngoài việc yêu

cầu tuyên bố chị L mất tích, ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết mối quan hệ pháp luật nào khác.

Kèm theo đơn yêu cầu và bản tự khai, ông L còn nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ gồm: Đơn xin xác nhận chị L biệt tích; Căn cước công dân, sổ hộ khẩu của ông L (bản sao có chứng thực); Hóa đơn giá trị gia tăng và biên bản điều chỉnh hóa đơn của báo công lý; Báo công lý số 047 (909) ngày 14/6/2022, số48+49 (910+911)ngày 17/6/2022, số 50 (912) ngày 24/6/2022; Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ngày 19/7/2022; giấy ủy quyền của bà Cao Thị S, Cao Thị T, Cao Thị K.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Cao Văn S, anh Đồng Cao Đ, bà Cao Thị N và anh Cao Văn D đều thống nhất với yêu cầu của anh Cao Văn L là đề nghị Tòa án tuyên bố chị Cao Thị L mất tích; ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã tiến hành xác minh tại gia đình về tin tức của chị Cao Thị L. Kết quả xác minh thể hiện: chị Cao Thị L có nơi cư trú cuối cùng tại (xóm V, xã H, huyện N cũ), nay là khu phố V 2, thị trấn B, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa; nhưng chị L đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 1988 đến nay không có ai biết tin tức gì về chị L còn sống hay đã chết.

Trên cơ sở kết quả xác minh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trên báo Công lý và đài Tiếng nói Việt Nam; đồng thời đăng tin tìm kiếm lên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa. Hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên (Báo Công lý số 64 ngày 12/8/2022), Tòa án vẫn không có tin tức gì về chị Cao Thị L.

*\* Tại phiên họp*, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Cao Văn S, bà Cao Thị K, anh Đồng Cao Đ, bà Cao Thị N, bà Cao Thị S, bà Cao Thị T và đã có giấy ủy quyền lại cho ông Cao Văn L; anh Cao Văn D là người đại diện hợp pháp của anh Cao Văn S.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật:Từ khi thụ lý việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Cao Văn L, tuyên bố chị Cao Thị L mất tích.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người

yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa nhận định:

*Về thủ tục tố tụng:*

1. Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị Cao Thị L có nơi cư trú cuối cùng tại khu phố V 2, thị trấn B, huyện Như Thanh (xóm V, xã H, huyện N cũ) , tỉnh Thanh Hóa nên Tòa án nhân dân huyện Như Thanh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.
2. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Cao Văn S, bà Cao Thị K, anh Đồng Cao Đ, bà Cao Thị N, bà Cao Thị S, bà Cao Thị T và anh Cao Văn S vắng mặt nhưng đều đã có giấy ủy quyền lại cho anh Cao Văn L; anh Cao Văn D là người đại diện hợp pháp của anh Cao Văn S. Vì vậy Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

*Về nội dung:*

1. Bố mẹ ông Cao Văn L là cụ Cao Văn Y và cụ Đậu Thị T có 10 người con chung, gồm Cao Văn S, Cao Thị K, Cao Thị B, Cao Thị N, Cao Thị T, Cao Văn L, Cao Thị S, Cao Thị L, Cao Văn S và Cao Văn D. Nay cụ Y và cụ T đều đã chết, không để lại di chúc. Các con của hai cụ đều thuộc diện thừa kế theo pháp luật. Tuy nhiên chị Cao Thị L đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 1988 cho đến nay, ông L và gia đình đã dùng mọi biện pháp để tìm kiếm nhưng không ai biết tin tức gì về chị L hiện nay làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Được sự thống nhất của tất cả anh chị em trong gia đình, ông Cao Văn L đã làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố chị L mất tích. Đã hết thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng, phát lần đầu (12/8/2022) thông báo của Tòa án về việc tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích nhưng vẫn không có tin tức gì về chị Cao Thị L. Vì vậy, căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự, Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Cao Văn L về việc tuyên bố chị Cao Thị L mất tích là phù hợp.
2. Về lệ phí: ông Cao Văn L thuộc trường hợp phải chịu lệ phí theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

* + Căn cứ: Khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 371; Điều 372; Điều 388; Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
	+ Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Cao Văn L: **Tuyên bố chị Cao Thị L** - sinh năm 1972; nơi cư trú cuối cùng: Khu phố V 2, thị trấn B, huyện Như Thanh (xóm V, xã H, huyện N cũ), tỉnh Thanh Hóa ***mất tích.***
	+ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự sơ thẩm: ông Cao Văn L phải chịu

300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Số tiền lệ phí ông L chịu được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: AA/2021/0003855 ngày19/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa; ông L đã nộp đủ tiền lệ phí.

* Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết quyết định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày; thời hạn kháng nghị bắt đầu tính từ ngày Tòa án ra quyết định.
* Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Đương sự
* VKS ND huyện Như Thanh;
* Lưu hồ sơ việc dân sự.
 | **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP*****Lê Đình Huy*** |